

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 56/2001/TT-
BKHCNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2001

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn thực hiện việc hợp tác đầu tư với nước ngoài trong hoạt động khoa học và công nghệ
theo Nghị định số 06/2000/NĐ-CP ngày 6/3/2000 của Chính phủ***

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 06/2000/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về việc hợp tác đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực khám chữa bệnh, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học (sau đây gọi tắt là Nghị định số 06/2000/NĐ-CP);

Căn cứ nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị định số 24/2000/NĐ-CP);

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn thực hiện nội dung hợp tác đầu tư với nước ngoài trong hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị định số 06/2000/NĐ-CP như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi áp dụng.

Thông tư này hướng dẫn việc hợp tác đầu tư với nước ngoài đối với hoạt động khoa học và công nghệ. Các hoạt động khoa học và công nghệ hợp tác với nước ngoài không vì mục đích lợi nhuận không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

2. Đối tượng tham gia hợp tác đầu tư.

Các đối tượng sau đây được tham gia hợp tác đầu tư để thành lập Tổ chức khoa học và công nghệ có vốn đầu tư nước ngoài:

- Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu và các tổ chức khác nghiên cứu về khoa học kỹ thuật, công nghệ, khoa học tự nhiên, khoa học quản lý kinh tế, ngôn ngữ là các đơn vị sự nghiệp khoa học thuộc thành phần kinh tế nhà nước;
- Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu và các tổ chức khác nghiên cứu về khoa học kỹ thuật, công nghệ, khoa học tự nhiên, khoa học quản lý kinh tế, ngôn ngữ thuộc các thành phần kinh tế khác;

- c) Các doanh nghiệp Việt Nam bao gồm các doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã;
- d) Người Việt Nam (bao gồm cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài);
- e) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
- f) Nhà đầu tư nước ngoài.

3. Giải thích từ ngữ:

Một số từ ngữ dùng trong Thông tư này được hiểu như sau:

Khoa học là hệ thống tri thức về các hiện tượng, sự vật, quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy.

Công nghệ là tập hợp các phương pháp, quy trình, kỹ năng, bí quyết, công cụ, phương tiện dùng để biến đổi các nguồn lực thành sản phẩm.

Hoạt động khoa học và công nghệ bao gồm nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và phát triển công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và các hoạt động khác nhằm phát triển khoa học và công nghệ.

Nghiên cứu khoa học là hoạt động phát hiện, tìm hiểu các hiện tượng sự vật, quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo các giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn. Nghiên cứu khoa học bao gồm nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng.

Phát triển công nghệ là hoạt động nhằm tạo ra và hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới.

Phát triển công nghệ bao gồm triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm.

Triển khai thực nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học để làm thực nghiệm nhằm tạo ra công nghệ mới, sản phẩm mới.

Sản xuất thử nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả triển khai thực nghiệm để sản xuất thử ở quy mô nhỏ nhằm hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới trước khi đưa vào sản xuất và đời sống.

Dịch vụ khoa học và công nghệ là các hoạt động phục vụ việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ; các dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng tri thức khoa học và công nghệ và kinh nghiệm thực tiễn.

Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức kinh tế, cá nhân nước ngoài đầu tư vào Việt Nam.

Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài gồm doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài hoạt động ở Việt Nam.

Tổ chức khoa học và công nghệ có vốn đầu tư nước ngoài là các Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu hoặc các cơ sở (trạm, trại, phòng thí nghiệm...) thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ có sử dụng vốn nước ngoài.